

# DANH SÁCH LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

NGÀNH: TRỒNG TRỌT

Lớp : Công Nghệ Giống Cây Trồng K37

Năm 2014 – 2015

Số TT	TÊN ĐỀ TÀI	SINH VIÊN THỰC HIỆN	SỐ LƯỢNG	MÃ SỐ LUẬN VĂN
1.	Khảo sát sinh trưởng & năng suất 6 giống dưa leo nhập nội, vụ Hè Thu 2013.	Võ Trí Thích	02	TT 6475/2014 6476/2014
2.	Khảo sát sinh trưởng & năng suất 6 giống dưa leo nhập nội, vụ Hè Thu 2013.	Trương Thị Thu	02	TT 6477/2014 6478/2014
3.	Ảnh hưởng của giống và kích thước dụng cụ đựng giá thể thủy canh đến năng suất rau cải ăn lá.	Trần Quốc Tuấn	02	TT 6479/2014 6480/2014
4.	Lai tạo, tuyển chọn và cải tiến màu vỏ trái một bụi đỏ từ tổ hợp lai HD6 x Nếp mùa.	Dương Văn Cảnh	02	TT 6739/2014 6740/2014
5.	So sánh 10 dòng đậu nành rau F5, vụ Đông Xuân 2013-2014 tại trường Đại Học Cần Thơ.	Lê Văn Hòa	02	TT 6741/2014 6742/2014
6.	Khảo sát sinh trưởng & năng suất 4 giống dưa leo nhập nội, vụ Hè Thu 2013.	Nguyễn Anh Duy	02	TT 6743/2014 6744/2014
7.	Khảo sát sinh trưởng & năng suất 6 giống dưa leo nhập nội, vụ Hè Thu 2013.	Nguyễn Thị Nguyên	02	TT 6745/2014 6746/2014
8.	So sánh 10 dòng đậu nành rau lai thế hệ F5 tại trường Đại Học Cần Thơ, vụ Đông Xuân 2013-2014.	Phạm Hồ Thiện Ngân	02	TT 6747/2014 6748/2014
9.	Khảo sát đặc điểm di truyền của 17 dòng đậu nành rau lai thế hệ F5, vụ Đông Xuân 2013-2014.	Huỳnh Thị Út	02	TT 6749/2014 6750/2014
10.	Tuyển chọn các dòng lúa theo hướng năng suất, phẩm chất tốt và kháng rầy nâu từ giống Halos 7-1.	Hà Thị Xuân Mai	02	TT 6751/2014 6752/2014
11.	Chọn tạo giống lúa hạt tròn theo hướng chất lượng cao.	Nguyễn thị Bích Vân	02	TT 6753/2014 6754/2014
12.	Đánh giá 8 dòng đậu nành ( <i>Glycine max</i> ) triển vọng tại trường Đại Học Cần Thơ, vụ Đông Xuân 2013-2014.	Huỳnh Ngọc Trúc	02	TT 6755/2014 6756/2014
13.	Đánh giá 8 dòng đậu nành ( <i>Glycine max</i> ) triển vọng tại trường Đại Học Cần Thơ, vụ Đông Xuân 2013-2014.	Trần Thị Nhã	02	TT 6757/2014 6758/2014
14.	Đánh giá 7 dòng đậu nành ( <i>Glycine max</i> ) triển vọng tại trường Đại Học Cần Thơ, vụ Xuân Hè 2014.	Nguyễn Thị Trúc Loan	02	TT 6759/2014 6760/2014

15.	Khả năng thích nghi của dòng CTUS4 vụ Thu Đông 2013 tại xã Ninh Thạnh Lợi A - huyện Hồng Dân – Tỉnh Bạc Liêu.	Nguyễn Hoàng Giang	02	TT 6761/2014 6762/2014
16.	Phục tráng 6 dòng lúa Jasmine 08.	Từ Thị Thanh Tâm	02	TT 6763/2014 6764/2014
17.	Tuyển chọn dòng Tàu Hương đột biến theo hướng phẩm chất tốt & chịu mặn.	Phan Tài Linh	02	TT 6765/2014 6766/2014
18.	Khảo nghiệm cơ bản bộ giống/dòng lúa chống chịu mặn tại huyện Tân Trụ - tỉnh Long An, vụ Đông Xuân 2013-2014.	Nguyễn Văn Tạng	02	TT 6767/2014 6768/2014
19.	Phá quang kỳ trên giống lúa mùa Tài nguyên đục bằng phương pháp xử lý đột biến sốc nhiệt.	Võ Văn Hậu	02	TT 6769/2014 6770/2014
20.	Chọn dòng thuần phẩm chất tốt từ thế hệ F6 của THLOM5629 x TP6.	Nguyễn Thị Ngọc Quyển	02	TT 6771/2014 6772/2014
21.	Hiệu quả của BA (Benzyl Adenin) và IBA (Indole-3-Butyric Acid) trên sự tái sinh chồi từ tử diệp của 3 giống khổ qua ( <i>Momordica charantia</i> L.) <i>IN VITRO</i> .	Huỳnh Lê Anh Nhi	02	TT 6773/2014 6774/2014
22.	Đặc tính thích nghi của dòng lúa CTUS4 tại xã Ninh Thạnh Lợi – huyện hồng Dân – tỉnh Bạc Liêu.	Nguyễn Văn Nhí	02	TT 6775/2014 6776/2014
23.	Khảo nghiệm cơ bản bộ giống/dòng lúa chống chịu mặn vụ Đông Xuân 2013-2014 tại huyện Châu Thành - tỉnh Long An, .	Võ Minh Tường	02	TT 6777/2014 6778/2014
24.	Tuyển chọn các dòng lúa theo hướng phẩm chất tốt và kháng rầy nâu từ giống Halos 7-9.	Cao Tấn Hưng	02	TT 6779/2014 6780/2014
25.	Khảo sát ảnh hưởng biện pháp ghép gốc và bấm ngọn đến sinh trưởng và năng suất dưa leo ( <i>Cucumis sativus</i> L.)	Võ Minh Nguyên	02	TT 6781/2014 6782/2014
26.	Chọn lọc dòng tài nguyên đục mùa đột biến theo hướng gạo nếp.	Nguyễn Văn Thắng	02	TT 6783/2014 6784/2014
27.	Đặc tính nông học và phẩm chất của 7 mẫu lúa thơm nhận từ TP.HCM.	Nguyễn Thị Hoàng Anh	02	TT 6785/2014 6786/2014
28.	Ảnh hưởng biện pháp bấm ngọn dưa leo ( <i>Cucumis sativus</i> L) ghép gốc mướp đến sinh trưởng, năng suất vụ Xuân Hè 2013.	Huỳnh Chúc Tâm	02	TT 6787/2014 6788/2014
29.	Đánh giá tính chịu mặn của 27 giống lúa cao sản bằng dầu phân tử SSR.	Trương Thanh Trung	02	TT 7053/2015 7054/2015
30.	Đánh giá 7 dòng đậu nành MTD878 tại trường Đại Học Cần Thơ, vụ Xuân Hè 2014.	Lê Cẩm My	02	TT 7055/2015 7056/2015

31.	Đánh giá khả năng chịu hạn của 18 giống lúa địa phương bằng kiểu gen và kiểu hình.	Lê Hiền Trúc	02	TT 7057/2015 7058/2015
32.	Đánh giá tính chịu mặn của 29 giống lúa bằng dấu phân tử SSR.	Võ Hồng Nam	02	TT 7063/2015 7064/2015
33.	Bước đầu khảo sát hiện trạng canh tác lúa mùa nổi ở huyện Thanh Bình – tỉnh Đồng Tháp.	Lê Trọng Tuyển	02	TT 7065/2015 7066/2015
34.	Chọn tạo giống lúa hạt bầu từ thế hệ F2 của THL12	Nguyễn Văn Lên	02	TT 7067/2015 7068/2015
35.	Đánh giá sự đa dạng di truyền của 20 giống nghệ ( <i>Curcuma longa</i> ) bằng chỉ thị phân tử ISSR.	Trương Hoàng Thế Anh	02	TT 7069/2015 7070/2015
36.	Khảo sát đặc điểm hình thái & sự đa dạng di truyền bằng chỉ thị phân tử ISSR của 20 giống hoa súng ( <i>Nymphaea</i> spp.)	Lê Thị Kim Ngân	02	TT 7071/2015 7072/2015
37.	Chọn giống lúa chịu mặn và thích nghi tại huyện Tân Phú Đông – tỉnh Tiền Giang, vụ thu Đông 2014.	Nguyễn Hải Dương	02	TT 7073/2015 7074/2015
38.	Cải thiện giống lúa Hai Bông theo hướng chất lượng và kháng rầy từ tổ hợp lai 34.	Nguyễn Thị Lệ Tâm	02	TT 7075/2015 7076/2015
39.	Khảo sát sự đa dạng di truyền của 28 giống hoa súng ( <i>Nymphaea</i> spp.) dựa trên đặc tính hình thái – nông học.	Hồ Quang Chung	02	TT 7077/2015 7078/2015
40.	Vi nhân giống khoai lang tím Nhật ( <i>Ipomea batatas</i> L.) bằng nuôi cấy đỉnh sinh trưởng.	Nguyễn Chí Dũng	02	TT 7079/2015 7080/2015